

Số: **627**/GD-TCHC

V/v: Công bố Nghị quyết và Biên bản họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2019

Kính gửi:

**ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.
2. Mã chứng khoán: GDW
3. Địa chỉ trụ sở chính: 2Bis Nơ Trang Long, Phường 14, quận Bình Thạnh, TP. HCM.
4. Điện thoại : 38 412 656 Fax: 38 412 524.
5. Người thực hiện công bố thông tin:
 - Họ và tên: Ông Nguyễn Văn Đăng - Giám đốc Công ty
 - Địa chỉ: 118/8 Hương Lộ 14, phường Tân Thới Hòa, Tân Phú, TP. HCM.
 - Điện thoại:
 - + Di động: 0913855252;
 - + Cơ quan: (08)38412655;
 - + Fax: (08)38418524

6. Loại thông tin công bố:

24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

7. Nội dung công bố thông tin:

Thực hiện Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2016 tại điểm c khoản 3 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 quy định về việc Công ty đại chúng phải công bố Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty.

8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử Công ty :
www.capnuocgiadinh.vn (vào mục Tin cổ đông)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Đính kèm:

- Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định số 04/NQ-GD-ĐHĐCĐ ngày 18/4/2019.
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Trưởng ban KS;
- Ban Giám đốc;
- KTT Công ty;
- Lưu VT (NQCT).

Người đại diện pháp luật
Giám đốc

Nguyễn Văn Đăng



Số: 04 /NQ-GĐ-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 4 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định;

Theo Nghị quyết số 19/NQ-GĐ-HĐQT ngày 20/3/2019 của Hội đồng quản trị về công tác tổ chức và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2019,

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tiến hành cuộc họp thường niên năm 2019 để tổng kết hoạt động năm 2018 và trình, thảo luận, thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền; gồm:

- Báo cáo kết quả sản xuất- kinh doanh- tài chính năm 2018 (bao gồm Báo cáo tài chính 2018 đã được kiểm toán và Báo cáo kiểm toán) và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2019;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018;
- Báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2018;
- Trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018;
- Trình Thù lao năm 2019 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty;
- Trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty;
- Trình việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022;

**Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định
Quyết nghị:**

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2018, bao gồm Báo cáo tài chính 2018 đã kiểm toán theo Báo cáo số 542/BC-GĐ-KHVT ngày 05/4/2019 của Giám đốc Công ty và Báo cáo kiểm toán ngày 14/3/2019.



2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định năm 2018 theo Báo cáo số 52/BC-GĐ-HĐQT ngày 05/4/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

3. Thông qua Báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động Công ty năm 2018 theo Báo cáo số 27/BC-GĐ-BKS ngày 04/4/2019 của Trưởng ban Kiểm soát Công ty.

4. Thông qua các chỉ tiêu kinh doanh năm 2019 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định như sau: Sản lượng nước cung cấp 52 triệu m³ ; Tổng doanh thu 493,720 tỷ đồng và Lợi nhuận trước thuế 18,5 tỷ đồng.

5. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 theo Tờ trình số 53/TTr-GĐ-HĐQT ngày 05/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty như sau:

a. Lợi nhuận trước thuế năm 2018 : 18.429.713.892 đồng

- Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018 được giảm : 418.714.778 đồng
bổ sung vào Quỹ phát triển sản xuất

b. Lợi nhuận sau thuế còn lại (14.743.771.114 đồng) phân phối thành 4 khoản:

Nội dung	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
1. Cổ tức (10%/mệnh giá)	9.500.000.000	64,43
2. Quỹ Khen thưởng Người lao động	3.600.000.000	24,42
3. Quỹ Thưởng người quản lý	385.691.400	2,62
4. Lợi nhuận để lại chưa phân phối	1.258.079.714	8,53

6. Thông qua mức thù lao năm 2019 đối với thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách, Kiểm soát viên không chuyên trách và người Quản trị Công ty theo Tờ trình số 55/TTr-GĐ-HĐQT ngày 05/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty; như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/người/tháng;
- Kiểm soát viên: 3.000.000 đồng/người/tháng;
- Người Quản trị Công ty: 3.000.000 đồng/người /tháng.

Các khoản chi phục vụ cho hoạt động của Ban Kiểm soát được hạch toán chi phí sản xuất - kinh doanh, tính theo thực tế và mức tối đa là 5.000.000 đồng/tháng. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban Kiểm soát Công ty đảm nhận công tác chuyên trách được hưởng tiền lương theo quy định của pháp luật.

7. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn An và miễn nhiệm kiểm soát viên đối với ông Lê Văn Diễn theo Tờ trình số 56/TTr-GĐ-HĐQT ngày 05/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty.

8. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty theo Tờ trình số 54/TTr-GĐ-HĐQT ngày 05/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty

9. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022, với tỷ lệ 100%, đối với Ông Nguyễn Doãn Xã, đại diện quản lý 12,8% vốn điều lệ Công ty của cổ đông Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên và Kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022, với tỷ lệ 99,98%, đối với Ông Nguyễn Trương Tiến Đạt theo Tờ trình số 56/TTr-GĐ-HĐQT ngày 05/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty.

10. Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành họp phiên đầu tiên sau Đại hội và thống nhất bầu Ông Nguyễn Doãn Xã là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022.

Giao Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tổ chức thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua tại Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- UBCKNN, SGĐCK HN;
- CT HĐTV, KSV Tcty;
- TV HĐQT, BKS Cty;
- Ban giám đốc Công ty;
- P.KTTC, KHVT, TCHC Cty;
- Lưu (CV HĐQT, NQTCty).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn An





BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định được tiến hành theo Điều lệ Tổ chức, hoạt động Công ty và Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty số 18/NQ-GĐ-HĐQT ngày 26/02/2019, số 19/NQ-GĐ-HĐQT ngày 20/3/2019.

- **Thời gian:** 13 giờ 30 phút ngày 18/4/2019
- **Địa điểm:** Văn phòng Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định

2Bis Nơ Trang Long, Phường 14, Q. Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh

I. PHẦN LÀM VIỆC CỦA BAN TỔ CHỨC:

Ông Nguyễn Tuấn Ngọc, thay mặt Ban tổ chức, tuyên bố lý do và thành phần tham dự Đại hội.

Ông Đặng Ngọc Hà, Trưởng ban Thẩm tra tư cách cổ đông, báo cáo số lượng cổ đông tham dự: tính đến 14h00 là 8.475.429 tổng số phiếu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 89,22%. Theo Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông 2019 đủ điều kiện tiến hành.

Ông Nguyễn Tuấn Ngọc lấy ý kiến Đại hội về bầu cử Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm phiếu, đạt tỷ lệ 100% số cổ đông tham dự đồng thuận.

- Đoàn chủ tịch:

- Ông Nguyễn An - Chủ tịch HĐQT Chủ tọa đoàn
- Ông Nguyễn Văn Đăng - Thành viên HĐQT, Giám đốc - Thành viên đoàn
- Ông Lục Chánh Trường - Thành viên HĐQT - Thành viên đoàn

- Ban kiểm phiếu:

- Ông Mai Trường Vũ Trưởng ban
- Ông Nguyễn Văn Đức Thành viên
- Ông Trần Ngọc Cường Thành viên
- Ông Phạm Mạnh Đạt Thành viên
- Ông Phạm Nguyễn Hữu Lộc Thành viên
- Ông Đinh Đức Điền Thành viên



II. PHẦN LÀM VIỆC CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH:

Ông Nguyễn An - Chủ tọa Đoàn - giới thiệu Đoàn Thư ký gồm Bà Trần Thị Quỳnh Như và Bà Lương Trần Kim Khánh (theo Nghị quyết số 19/NQ-GĐ-HĐQT ngày 20/3/2019 về công tác tổ chức và tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2019).

1. Khai mạc

Ông Nguyễn An phát biểu khai mạc Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

2. Thông qua Chương trình làm việc

Ông Nguyễn An trình bày Chương trình làm việc tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 theo Nghị quyết số 19/NQ-GĐ-HĐQT ngày 20/3/2019 về công tác tổ chức và tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2019.

Với 100% số phiếu đồng ý, Đại hội thống nhất Chương trình làm việc.

3. Báo cáo kết quả sản xuất-kinh doanh-tài chính năm 2018 (bao gồm Báo cáo tài chính đã kiểm toán) và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2019

- Ông Nguyễn Văn Đăng - Thành viên Đoàn Chủ tịch, Giám đốc Công ty - trình bày Báo cáo số 542/BC-GĐ-KHVT ngày 05/4/2019 của Công ty Về kết quả sản xuất kinh doanh tài chính năm 2018. Báo cáo nêu rõ các hoạt động sản xuất - kinh doanh, công tác đầu tư và quản lý giảm nước thất thoát thất thu, tình hình tài chính Công ty năm 2018. Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện với nhiều mặt làm được; trong đó, nổi bật là việc tăng được sản lượng nước cung cấp và giảm dần tỷ lệ nước thất thoát thất thu, đảm bảo công việc và thu nhập của người lao động, lợi ích của cổ đông và làm tròn nghĩa vụ với Nhà nước. Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2018 tại Nghị quyết số 02/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 về sản lượng nước, tổng doanh thu, lợi nhuận trước thuế.

- Và trình các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2019 là: Sản lượng nước tiêu thụ 52 triệu m³; Tổng doanh thu 493,720 tỷ đồng và Lợi nhuận trước thuế 18,5 tỷ đồng.

4. Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018

Ông Nguyễn An - Thành viên Đoàn Chủ tịch, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty - trình bày Báo cáo số 52/BC-GĐ-HĐQT ngày 05/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty với nội dung chủ yếu sau:

- Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch tại Nghị quyết số 02/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018; trong đó, Công ty làm tốt công tác quản lý mạng lưới cấp nước, quản lý khách hàng và ứng dụng công nghệ thông tin như phát hành hóa đơn điện tử tiền nước.

- Hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành; các quyết định của Hội đồng quản trị định hướng được hoạt động sản

xuất - kinh doanh Công ty, thực hiện chính sách tiền lương gắn với yêu cầu tăng năng suất lao động; hoàn thành việc niêm yết cổ phiếu Công ty vào tháng 12/2018

- Ban Giám đốc Công ty hoàn thành nhiệm vụ được giao; đã triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin và tiến bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành vào công tác giảm nước thất thoát thất thu; nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng; nỗ lực trong công tác đào tạo nguồn nhân lực, ổn định nguồn lao động và thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

- Về định hướng hoạt động năm 2019, Công ty ưu tiên nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, bảo đảm hiệu quả kinh doanh nước sạch, xây dựng Công ty theo hướng hiện đại, nghiên cứu mở rộng hoạt động về cung ứng sản phẩm nước sạch. Công ty thực hiện đúng các cam kết về bảo vệ môi trường, xã hội và cộng đồng.

5. Báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động Công ty năm 2018

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Diệp, Trưởng ban Kiểm soát Công ty, trình bày Báo cáo số 27/BC-GĐ-BKS ngày 04/4/2019 của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2018; với một số nội dung chính sau:

- Thống nhất với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và chỉ tiêu tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam lập ngày 14/03/2019;
- Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát và công tác quản trị, điều hành Công ty;
- Sự phối hợp hoạt động theo quy chế làm việc giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Giám đốc;
- Kiến nghị tiếp tục nâng cao nguồn nhân lực, năng lực hệ thống quản lý đáp ứng phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh; tiếp tục nâng cao năng lực hoạt động của các Phòng, Ban, Đội trong Công ty; tăng cường công tác quản lý điều hành hiệu quả các dự án đầu tư; cần xúc tiến để đạt được thỏa thuận về hợp đồng mua-bán sỉ nước sạch với Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn theo đơn giá năm 2018 nhằm tạo sự ổn định cho kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty.

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Diệp trình bày “Báo cáo tài chính kiểm toán” do Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam lập ngày 14/03/2019.

6. Trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Ông Lục Chánh Trường, Thành viên Đoàn Chủ tịch, trình Đại hội “Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018” qua Tờ trình số 53/TTr-GĐ-HĐQT ngày 05/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty; với tỷ lệ phân phối như sau:

- a. Lợi nhuận trước thuế năm 2018 : 18.429.713.892 đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018 được giảm : 418.714.778 đồng
bổ sung vào Quỹ phát triển sản xuất



b. Lợi nhuận sau thuế còn lại (14.743.771.114 đồng) phân phối thành 4 khoản:

Stt	Nội dung	Số tiền	%
1	Cổ tức (10%/mệnh giá)	9.500.000.000	64,43
2	Quỹ Khen thưởng	3.600.000.000	24,42
3	Quỹ Thưởng người quản lý	385.691.400	2,62
4	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	1.258.079.714	8,53

7. Trình thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty năm 2019

Ông Lục Chánh Trường, Thành viên Đoàn Chủ tịch, trình Đại hội “mức thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty năm 2019” qua *Tờ trình số 55/TTr-GĐ-HĐQT ngày 05/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty*. Với mức thù lao năm 2019 như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/người/tháng;
- Kiểm soát viên: 3.000.000 đồng/người/tháng;
- Người Quản trị Công ty: 3.000.000 đồng/người /tháng.

Các khoản chi phục vụ cho hoạt động của Ban Kiểm soát được hạch toán chi phí sản xuất - kinh doanh, tính theo thực tế và mức tối đa là 5.000.000 đồng/tháng. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban Kiểm soát Công ty đảm nhận công tác chuyên trách được hưởng tiền lương theo quy định của pháp luật.

8. Trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Ông Lục Chánh Trường, Thành viên Đoàn Chủ tịch, trình bày nội dung dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty tại *Tờ trình số 54/TTr-GĐ-HĐQT ngày 05/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty*. Nội dung sửa đổi, bổ sung lần này chủ yếu được thực hiện tại phần Giải thích từ ngữ và Quy định chung về Hội đồng quản trị Công ty.

9. Trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Ông Lục Chánh Trường, Thành viên Đoàn Chủ tịch, trình Đại hội việc bầu cử thay đổi thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022 tại *Tờ trình số 56/TTr-GĐ-HĐQT ngày 05/4/2019 của Hội đồng quản trị Công ty*. Cụ thể:

- Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn An, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty - do Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV thôi cử.
- Bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với ông Nguyễn Doãn Xã và ứng cử Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty - do Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV cử làm đại diện thay thế ông Nguyễn An. Ông Nguyễn Doãn Xã sinh năm 1964, Cử nhân Quản trị kinh doanh, đại diện quản lý 12,8% Vốn điều lệ Công ty.

- Miễn nhiệm kiểm soát viên Công ty đối với Ông Lê Văn Diễn - do Công ty cổ phần Cơ điện lạnh thôi cử.
- Bầu bổ sung kiểm soát viên đối với ông Nguyễn Trương Tiến Đạt - do Công ty cổ phần Cơ điện lạnh giới thiệu thay thế ông Lê Văn Diễn. Ông Nguyễn Trương Tiến Đạt sinh năm 1992, Cử nhân tài chính-ngân hàng

10. Phần thảo luận tại Đại hội

- Không có ý kiến đóng góp thêm cho Đại hội.

11. Thể lệ làm việc và thể lệ biểu quyết

Ông Mai Trường Vũ, Trưởng ban Kiểm phiếu, trình bày Thể lệ làm việc, biểu quyết thông qua các quyết định và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2022 tại Đại hội.

12. Đại hội tiến hành bầu cử:

Ban Kiểm phiếu phát phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử; thu hồi phiếu và tiến hành kiểm phiếu.

13. Công bố kết quả biểu quyết và bầu cử về nội dung biểu quyết tại Đại hội

Ông Mai Trường Vũ, Trưởng ban Ban Kiểm phiếu, trình bày Biên bản kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội theo kết quả biểu quyết:

Nội dung	Tỷ lệ đồng ý (%)	Kết luận
1) Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh tài chính năm 2018, Báo cáo tài chính đã kiểm toán	100	Thông qua
2) Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018	100	Thông qua
3) Báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động Công ty năm 2018	100	Thông qua
4) Các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu năm 2019	100	Thông qua
5) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018	100	Thông qua
6) Thù lao năm 2019 đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên không chuyên trách và người Quản trị Công ty	100	Thông qua
7) Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và	100	Thông qua

Hoạt động Công ty		qua
8) Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn An	100	Thông qua
9) Miễn nhiệm kiểm soát viên đối với Ông Lê Văn Diễn	100	Thông qua

❖ **Kết quả bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2017 - 2022):**

Họ tên	Năm sinh	Chuyên môn	Tỷ lệ trúng cử
Nguyễn Doãn Xã	1964	Cử nhân quản trị kinh doanh	100%

Ông Nguyễn Doãn Xã được bầu vào Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022.

❖ **Kết quả bầu cử Kiểm soát viên nhiệm kỳ (2017 – 2022) như sau:**

Họ tên	Năm sinh	Chuyên môn	Tỷ lệ trúng cử
Nguyễn Trương Tiến Đạt	1992	Cử nhân Tài chính ngân hàng	99,98%

Ông Nguyễn Trương Tiến Đạt được bầu vào Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2017 – 2022.

14. Thông qua Nghị quyết Đại hội

Bà Trần Thị Quỳnh Như, thay mặt Thư ký đoàn, trình bày Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Đại hội biểu quyết, với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

15. 16h00 cùng ngày, Ông Nguyễn An - Chủ tọa Đoàn - phát biểu bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

TM. THƯ KÝ ĐOÀN



Trần Thị Quỳnh Như

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

Chủ tọa đoàn



Nguyễn An



Số: **542**/BC-GĐ-KHVT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và trình phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2019

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

I. Tình hình chung

Năm 2018, trên cơ sở tiếp tục duy trì chỉ tiêu 100% tỉ lệ hộ dân được cấp nước sạch theo Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố đề ra cùng với nhiệm vụ trọng tâm kéo giảm tỉ lệ nước thất thoát thất thu trên địa bàn quản lý. Ban điều hành Công ty cùng đội ngũ cán bộ công nhân viên tập trung thực hiện Nghị quyết Hội đồng quản trị số 07/NQ-GĐ-HĐQT ngày 12/02/2018 và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị về nâng cao hiệu quả kinh doanh nước sạch, chú trọng đẩy mạnh hoạt động chất lượng công tác phục vụ khách hàng. Ban Giám đốc Công ty báo cáo kết quả hoạt động sản xuất- kinh doanh - tài chính năm 2018 như sau:

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tài chính năm 2018

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh: (chi tiết đính kèm phụ lục)

- Lượng nước đầu vào đo đếm qua đồng hồ tổng ghi nhận ở mức 62.033.662m³ giảm 3,15% (tương ứng 2,017 triệu m³) so với năm 2017.

- Sản lượng nước tiêu thụ thực hiện được 51,564 triệu m³ đạt 101,10% so kế hoạch, tăng 1,98% so với năm 2017, tương ứng 999 ngàn m³. Lần đầu tiên kể từ khi chuyển đổi thành Công ty cổ phần, lượng nước tiêu thụ đã vượt qua mốc 51 triệu.

- Với nhiệm vụ trọng tâm tiếp tục hạ thấp tỷ lệ thất thoát nước, mục tiêu đầu năm đề ra 17% nhưng đến cuối năm tỉ lệ thất thoát nước bình quân đã giảm xuống mức 16,79%, vượt chỉ tiêu 0,21% và giảm 4,16% so với năm 2017, đây là một nỗ lực đáng ghi nhận của Ban điều hành cùng toàn thể anh chị em cán bộ công nhân viên công ty.

- Các chỉ tiêu gắn mới, thay đồng hồ đều vượt kế hoạch đề ra được ghi nhận qua các con số sau: gắn mới đồng hồ nước thực hiện được 1.254 cái, vượt 56,75% kế hoạch; thay hạ cỡ 26.626 đồng hồ nước cỡ nhỏ và 32 đồng hồ nước cỡ lớn, tính chung đạt tỉ lệ 102,41% so với kế hoạch.

- Chính thức niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) cổ phiếu của Công ty với mã chứng khoán GDW vào ngày 18/12/2018.

- Dự án nước uống đóng chai: đã lựa chọn được công nghệ chiết rót và dây chuyền đóng chai, hiện đang trong giai đoạn tìm kiếm mặt bằng xây dựng nhà máy.

2. Đầu tư xây dựng và quản lý giảm nước thất thoát thất thu:

- Công tác đầu tư xây dựng thi công hoàn tất với kết quả: cải tạo hoàn thiện mạng lưới và đầu tư thay mới ống mục đạt 100% số lượng công trình đăng ký với khối lượng cải tạo 2.301m và thay mới 1.663m ống cũ mục.

- Công tác sửa chữa ống mục dùng nguồn vốn giảm nước thất thoát thất thu tiếp tục được đẩy mạnh trong năm 2018, khối lượng công việc như sau: thay 995 bộ ống nhánh, lắp đặt thêm 11 hầm đồng hồ tổng và đầu tư thay mới 8.187m ống mục, đạt 64,56% kế hoạch với tổng chi phí 29,782 tỷ đồng. Bên cạnh công tác sửa bể 7.504 điểm trong đó có 1.037 điểm bể ngầm, coi 477 van, dòi hơn 867 đồng hồ nước ra ngoài bất động sản và theo yêu cầu của khách hàng đã góp phần vào việc kéo giảm tỉ lệ thất thoát nước.

3. Tài chính:

Thực hiện theo thông báo số 19/TB-KV IV ngày 08/01/2019 về kết quả và kiến nghị của Kiểm toán nhà nước Khu vực 4 tại Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định, nên Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty có sự thay đổi về chi phí và lợi nhuận so với kết quả báo cáo tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 (*chi tiết tại phụ lục đính kèm*). So với năm 2017, kết quả tài chính năm 2018 của Công ty như sau:

- Sản lượng nước tiêu thụ tăng cùng với giá bán bình quân tăng đã cho kết quả doanh thu tiền nước trong năm 2018 thực hiện được 484,261 tỉ đồng, đạt 101,84% kế hoạch; tăng 2,89% so với năm 2017 tương ứng 13,603 tỉ đồng.

- Kết quả kinh doanh nước nêu trên tác động tích cực đến tổng doanh thu năm 2018 với tổng doanh số thực hiện được 491,136 tỷ đồng, đạt 101,81% kế hoạch; tăng 1,38% so với năm 2017, tương ứng tăng 6,677 tỷ đồng, nộp ngân sách vượt 2,67% kế hoạch với 79,275 tỷ đồng, bằng 99,18% so với năm 2017.

- Do năm 2018 giá nước mua sỉ tạm tăng 5% nên chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thực hiện được 18,430 tỷ đồng, đạt 107,08% kế hoạch, bằng 79,98% so với năm 2017, tương ứng giảm 4,613 tỷ đồng.

4. Tình hình thực hiện kế hoạch vay vốn triển khai các dự án đầu tư mạng lưới cấp nước năm 2016:

Được chấp thuận chủ trương vay vốn tại Nghị quyết 36/NQ-GĐ-HĐQT ngày 04/6/2015 và Nghị quyết 44/NQ-GĐ-HĐQT ngày 30/3/2016, Công ty vay tổng cộng 42,448 tỷ đồng từ ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu ACB và ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam VCB để thực hiện 14 công trình đầu tư xây dựng và đã thi công hoàn tất. Đến tháng 12 năm 2018, đã trả 9,274 tỷ đồng nợ gốc, đạt 21,85% giá trị vay và trả lãi vay 6,872 tỷ đồng. Dự kiến sẽ hoàn thành theo tiến độ giải ngân từng năm của ngân hàng.

III. Đánh giá kết quả thực hiện

1. Đánh giá kết quả thực hiện:

- Trên tinh thần đoàn kết, có sự theo dõi, chỉ đạo kịp thời, Ban điều hành công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao cụ thể: sản lượng tăng 1,98%, tổng doanh thu tăng 1,38%, duy trì bền vững 100% hộ dân được cấp nước sạch, an toàn liên tục với 135.112 đồng hồ khách hàng được đấu nối thông qua mạng lưới quản lý của 68 DMA.

Lần đầu tiên triển khai thí điểm lắp đặt đồng hồ nước đọc số từ xa và van điều áp thông minh tại các DMA có tỉ lệ thất thoát nước cao ở khu vực phường 8 quận Phú Nhuận và phường 25 quận Bình Thạnh, nhằm mục đích kiểm soát việc thu nhận chỉ số, hạn chế các trường hợp nhà đóng cửa, tăng năng suất lao động, tăng sản lượng, góp phần giảm nước thất thoát và chi phí dòi đồng hồ ra ngoài bất động sản.

- Công tác đầu tư xây dựng: Hoàn tất 100% số lượng công trình đăng ký thực hiện và đang chuẩn bị tốt cho công tác triển khai các công trình thuộc kế hoạch năm 2019 trong quý I/2019.

- Công tác giảm nước thất thoát thất thu tại các khu vực DMA và DMZ tiếp tục đạt kết quả cao được thể hiện qua kết quả tỷ lệ thất thoát nước bình quân năm 2018 ở mức 16,79%, giảm 4,16% so với năm 2017.

- Phần mềm quản lý và hóa đơn điện tử được áp dụng trong quý II năm 2018.

2. Mặt làm được:

- Tiếp tục đảm bảo và duy trì tỉ lệ 100% hộ dân được sử dụng nước sạch với việc chú trọng duy trì áp lực nước toàn mạng ở mức đảm bảo, chất lượng cấp nước luôn an toàn, liên tục. Hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu đề ra trong năm 2018;

- Quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, góp phần nâng cao doanh thu tiền nước nói riêng và hiệu quả kinh doanh nói chung;

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, giảm dần các thủ tục tại các khâu có mối quan hệ trực tiếp với khách hàng nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng;

- Triển khai được các tiện ích ứng dụng trong dịch vụ cấp nước như hóa đơn điện tử, tổng đài thông tin cấp nước Gia Định, nghiên cứu truyền thông hoạt động cấp nước qua mạng xã hội;

- Đảm bảo tốt công việc làm và thu nhập cho người lao động, chú trọng chăm lo tốt chế độ, chính sách cho người lao động;

- Hoàn thành nghĩa vụ tài chính với Nhà nước và cổ đông.

3. Một số tồn tại, hạn chế:

- Giá nước mới theo lộ trình 2018-2022 chưa được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt so với giá mua sỉ đã tăng;

- Tỷ lệ nước thất thoát thất thu mặc dù có giảm qua từng năm nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro, chưa bền vững, cần nguồn tài chính đầu tư dài hạn để thực hiện;

- Công tác thu tiền qua ngân hàng chiếm 48,06% trên số tiền nước phải thu, vẫn còn duy trì thu tiền nước tại nhà khách hàng.

IV. Phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2019:

1. Mục tiêu:

- Đảm bảo cung cấp nước sạch cho các nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và dịch vụ theo đúng tiêu chuẩn quy định của nhà nước;

- Giữ vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch;

- Giảm tỷ lệ thất thoát nước bình quân xuống mức 16%;

- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng;
- Kế hoạch dài hạn đến năm 2020, nghiên cứu phát triển Đội Thi công thành Xi nghiệp thi công; Nghiên cứu triển khai dự án nhà ở cho cán bộ công nhân viên Công ty.

2. Chỉ tiêu kinh doanh năm 2019:

Chỉ tiêu	Đ/v tính	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	KH 2019 so với TH 2018 (%)
		(1)	(2)	(3=2/1)
1. Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu M ³	51,564	52,000	100,85
2. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	491,136	493,720	100,53
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	18,430	18,500	100,38

Dự báo năm 2019, quy mô khách hàng trên địa bàn quản lý có thay đổi và là khách hàng lớn như: Bên xe miền Đông, Công ty Vissan, siêu thị Coopmart sẽ di chuyển ra khỏi địa bàn quản lý của Công ty và khách hàng mới tại đây chưa hình thành kịp. Do đó, mức tiêu thụ nước có khả năng giảm. Ngoài ra, địa bàn phục vụ của Công ty đã phủ kín mạng lưới nên năm 2019 phần đầu tăng mức sử dụng nước của khách hàng hiện hữu tập trung là hộ gia đình. Theo đó, dự kiến sản lượng nước tiêu thụ đạt **52 triệu mét khối**, tăng 0,85% so với năm 2018 tương ứng với mức tăng trưởng 0,53% của tổng doanh thu trong năm tài chính 2019, đồng thời phải tiếp tục phần đầu giảm tỷ lệ thất thoát nước xuống dưới 16%.

Do đơn giá mua sỉ nước sạch tăng 5%, chi phí mua sỉ nước sạch chiếm khoảng 63% tổng chi phí và các chi phí bảo hiểm cho người lao động tăng do áp dụng tiền lương tối thiểu vùng cùng với chi phí đầu tư chuyên sâu để phát triển sản xuất, nên chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế dự kiến tăng 0,38% so với năm 2018.

Ban điều hành và toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tập trung triển khai các giải pháp chuyên sâu, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, tăng hiệu quả kinh doanh, đảm bảo thu nhập cho người lao động và lợi ích của cổ đông.

3. Giải pháp chủ yếu

3.1. Về hoạt động cấp nước

- Tiếp tục quản lý tốt công tác cấp định mức, áp giá biểu đúng đối tượng sử dụng; vận động khách hàng trám lấp giếng chuyên sang sử dụng nước sạch nhằm tăng sản lượng nước cung cấp và góp phần thực hiện mục tiêu “Xây dựng Thành phố có chất lượng sống tốt”;

- Tăng cường đầu tư và ứng dụng khoa học kỹ thuật và công nghệ thông tin trong công tác chăm sóc khách hàng và quản lý mạng lưới; trọng tâm là tăng cường kênh kết chuyển thông tin nước với khách hàng thông qua các mạng xã hội, thiết bị di động và tự động hóa trong quản lý kỹ thuật;

- Hoàn chỉnh các quy trình nghiệp vụ nhằm phục vụ tốt nhu cầu của khách hàng, hướng đến xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp cung cấp nước sạch thân thiện, hiện đại và phát triển bền vững;

- Chăm sóc khách hàng qua hệ thống Callcenter, kịp thời giải quyết vướng mắc, khiếu nại và các vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động của Công ty, hạn chế khiếu nại từ phía khách hàng;

- Mở rộng kênh thanh toán tiền nước với các ngân hàng, đơn vị trung gian thanh toán và tái ký hợp đồng với các đơn vị thu hộ đã hết hạn, tiến đến việc không thu tiền nước tại nhà khách hàng;

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác “Quản lý hồ sơ khách hàng trực tuyến”, nâng cao trách nhiệm công tác, giảm chi phí và giải quyết nhanh các yêu cầu của khách hàng ngoài hiện trường.

- Đẩy mạnh công tác tổ chức giám sát, kiểm tra thái độ phục vụ khách hàng của CB-CNV trong công ty.

- Phối hợp với các phòng, ban, đội có liên quan “Hướng dẫn khách hàng thủ tục thanh toán qua ngân hàng, các đối tác thu hộ đã ký hợp đồng” để đảm bảo an toàn hoạt động tài chính của Công ty.

- Quảng bá tuyên truyền các dịch vụ, chương trình đồng hành cùng Sawaco trên Youtube, Facebook, trang điện tử của Công ty.

- Nghiên cứu thành lập công ty cổ phần sản xuất nước tinh khiết đóng chai, mở rộng quy mô và lĩnh vực sản xuất – kinh doanh để phát huy hết tiềm năng của cấp nước Gia Định.

- Triển khai dịch vụ dò tìm sửa chữa, khắc phục sự cố rò rỉ ống trong nhà khách hàng góp phần nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng và giảm thất thoát nước.

3.2. Về xây dựng cơ bản và giảm nước thất thoát thất thu:

- Tiếp tục theo dõi chặt chẽ, đôn đốc kịp thời, đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình theo đúng kế hoạch đề ra;

- Phối hợp chặt chẽ với các Phòng, ban, đội chức năng trong công ty, gắn công tác xây dựng cơ bản với công tác phân vùng tách mạng và chống thất thoát nước. Thực hiện công tác đánh giá chất lượng công trình, đánh giá năng lực nhà thầu làm cơ sở cho việc lựa chọn nhà thầu thi công cho các công trình năm sau.

- Tăng cường công tác theo dõi, bám sát, kiểm tra địa bàn hệ thống cấp nước của Công ty, nắm rõ hoạt động của các đơn vị phối hợp trong công tác súc xả, thử áp lực, thi công trên hệ thống cấp nước Gia Định. Quản lý chặt chẽ, đảm bảo tất cả hệ thống van cấp nước hoạt động tốt trong suốt quá trình cung cấp nước;

- Phối hợp với các phòng ban trong Công ty, ban ngành chức năng xử lý các khách hàng gian lận nước, các đơn vị ngoài thi công làm bể ống nước, các trường hợp dứt chỉ, dời bất hợp pháp;

- Kiểm soát chặt chẽ các chỉ tiêu đọc số nhằm đảm bảo việc đọc số đầy đủ, chính xác và xử lý kịp thời việc gian lận nước..,

3.3. Về quản trị doanh nghiệp:

- Hoàn thiện quy chế quản lý về tổ chức bộ máy, làm tốt công tác định biên lao động và định biên cán bộ; thực hiện chế độ tiền lương-thưởng theo đúng quy định pháp luật và có lợi cho người lao động; xây dựng nguồn nhân lực kế thừa có kỹ năng giỏi về nghiệp vụ kinh doanh và kỹ thuật về cấp nước theo nhóm địa bàn DMA; có giải pháp kích thích lao động sáng tạo đối với công nhân viên trẻ tuổi;

- Quyết liệt triển khai các giải pháp cải cách hành chính; xây dựng và hoàn thiện các tiêu chí đánh giá được sự chuyển biến của Công ty trong công tác cải cách hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng;

3.4. Về tài chính :

- Tận dụng các nguồn quỹ để tạm sử dụng vào vốn lưu động trong năm nhằm giảm chi phí lãi vay;

- Huy động các nguồn tài chính để đầu tư cho việc nghiên cứu phương án sản xuất nước đóng chai.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P.KHVT.T.10.



GIÁM ĐỐC

NGUYỄN VĂN ĐĂNG



PHỤ LỤC

Kết quả hoạt động sản xuất- kinh doanh- tài chính năm 2018

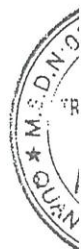
(Đính kèm Báo cáo số **542/BC-GĐ-KHVT** ngày 05 tháng 4 năm 2019)

Chỉ tiêu	Đ/v tính	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ (%)	
					So với TH năm 2017	So với KH 2018
A. SẢN XUẤT KINH DOANH		(1)	(2)	(3)	(4= 3/1)	(5=3/2)
1. Nước tiêu thụ	Triệu M ³	50,565	51,000	51,564	101,98	101,10
2. Gắn mới đồng hồ nước	Cái	1.475	800	1.254	85,02	156,75
3. Thay đồng hồ nước	Cái	29.236	26.030	26.658	91,18	102,41
4. Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00
B. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG						
5. Cải tạo hoàn thiện mạng lưới cấp nước	Công trình	01	03	03	300,00	100,00
	m	670	2.600	2.301	343,43	88,5
	Tỷ đồng	3,060	12,441	9,768	319,22	78,51
6. Đầu tư thay mới ống mục	Công trình	05	02	02	40,00	100,00
	m	4.110	1.850	1.663	40,46	89,89
	Tỷ đồng	24,515	13,352	7,214	29,43	54,03
7. Công trình giảm nước thất thoát thất thu	Công trình	42	53	32	76,19	60,38
	m	10.337	12.681	8.187	79,20	64,56
	Tỷ đồng	27,722	71,844	29,782	107,43	41,45
C. TÀI CHÍNH						
8. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	484,459	482,424	491,136	101,38	101,81
9. Doanh thu tiền nước	Tỷ đồng	470,658	475,524	484,261	102,89	101,84
10. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	23,043	17,211	18,430	79,98	107,08
11. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	79,934	77,214	79,275	99,18	102,67

(Ghi chú: Kết quả tài chính năm 2017 điều chỉnh theo thông báo số 19/TB-KV IV ngày 08/01/2019 của Kiểm toán Nhà nước khu vực 4)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018



MỤC LỤC

	Trang
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	1 – 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 – 5
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán	6 – 9
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	10
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	11 – 12
Thuyết minh báo cáo tài chính	13 – 37

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (sau đây gọi tắt là "Công ty") hân hạnh đề trình báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018.

1. Thông tin chung

Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định là doanh nghiệp nhà nước được cổ phần hóa từ Chi nhánh Cấp nước Gia Định thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH Một thành viên theo Quyết định số 6658/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2005 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt phương án và chuyển Chi nhánh Cấp nước Gia Định thành Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005928 đăng ký lần đầu ngày 17 tháng 01 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 4 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0304806225 ngày 20 tháng 09 năm 2017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp

Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2018 và 01/01/2018 là 95.000.000.000 VND tương đương với 9.500.000 cổ phần với mệnh giá 10.000 VND/cổ phần.

Cổ phiếu của Công ty (mã chứng khoán là GDW) được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 651/QĐ-SGDHN ngày 12 tháng 10 năm 2018 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Trụ sở chính của Công ty đặt tại 2 Bis Nơ Trang Long, Phường 14, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

- Khai thác, xử lý và cung cấp nước. Chi tiết: Quản lý, phát triển hệ thống cấp nước; cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng, sản xuất (trên địa bàn được phân công theo quyết định của Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn);
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Tư vấn xây dựng các công trình cấp nước, công trình dân dụng - công nghiệp (trừ khảo sát, giám sát xây dựng). Thiết kế công trình cấp - thoát nước;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng công trình cấp nước. Tái lập mặt đường đối với các công trình chuyên ngành cấp nước và các công trình khác;
- Chuẩn bị mặt bằng. Chi tiết: San lấp mặt đường;
- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (không hoạt động tại trụ sở);
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
- Xây dựng công trình công ích;
- Bán buôn đồ uống;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển).

Trong năm, hoạt động chính của Công ty là quản lý, phát triển hệ thống cấp nước, cung ứng, kinh doanh nước sạch cho nhu cầu tiêu dùng và sản xuất (trên địa bàn được phân công theo quyết định của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn).

2. Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 và cho đến ngày lập báo cáo này bao gồm:

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Hội đồng Quản trị:

Họ tên	Chức vụ
Ông Nguyễn An	Chủ tịch
Ông Nguyễn Văn Đăng	Thành viên
Ông Nguyễn Thanh Sử	Thành viên
Bà Trần Thị Ngọc Luyến	Thành viên
Ông Lục Chánh Trường	Thành viên
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên
Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên

Ban Kiểm soát:

Họ tên	Chức vụ	
Bà Nguyễn Thị Quỳnh Diệp	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 21/01/2019
Bà Bùi Thị Việt Anh	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 21/01/2019
Ông Lê Văn Diễn	Thành viên	
Bà Thạch Dương Kim An	Thành viên	
Bà Vũ Nguyên Thiên Kim	Thành viên	

Ban Điều hành:

Họ tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Văn Đăng	Giám đốc
Ông Lê Trọng Thuần	Phó Giám đốc
Ông Phạm Long Châu	Phó Giám đốc
Ông Hoàng Văn Hùng	Kế toán trưởng

Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 và cho đến ngày lập báo cáo này như sau:

Họ tên	Quốc tịch	Chức vụ
Ông Nguyễn Văn Đăng	Việt Nam	Giám đốc

3. Đánh giá tình hình kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 và tình hình tài chính vào cùng ngày này được thể hiện trong Báo cáo tài chính đính kèm.

4. Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện quan trọng nào xảy ra kể từ ngày kết thúc năm tài chính đưa đến yêu cầu phải điều chỉnh hoặc công bố trong thuyết minh Báo cáo tài chính.

5. Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

6. Công bố trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính để phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính.
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

7. Công bố Báo cáo tài chính

Ban Giám đốc công bố Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



NGUYỄN VĂN ĐĂNG
Giám đốc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 03 năm 2019



Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế
Member firm of PKF International



Accountants &
business advisers

Số: 143/2019/BCKT-HCM.00131

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 14 tháng 03 năm 2019, từ trang 6 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (tiếp theo)

Vấn đề cần nhấn mạnh

Như đã nêu tại mục 6.2 của Thuyết minh báo cáo tài chính, trong giá vốn cung cấp nước sạch năm 2018, đối với đơn giá mua sỉ nước sạch từ Công ty mẹ là Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH Một thành viên, Công ty ghi nhận theo đơn giá là 4.933,94 VND/m³ (đơn giá năm 2017 là 4.698,99 VND/m³). Đơn giá mua sỉ nước sạch này chưa được Hội đồng Quản trị Công ty thông qua, do đó Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty có thể thay đổi sau khi đơn giá mua sỉ nước sạch được phê duyệt chính thức.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2017 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán khác. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 tại ngày 30 tháng 03 năm 2018.



TRANG ĐẮC NHA
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán 2111-2018-009-1
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 03 năm 2019

PHẠM THỊ NGỌC LIÊN
Kiểm toán viên
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán 1180-2018-009-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2018 VND	01/01/2018 VND
TÀI SẢN				
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		96.193.069.990	94.886.238.196
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	56.516.164.359	57.099.494.194
1. Tiền	111		41.516.164.359	19.099.494.194
2. Các khoản tương đương tiền	112		15.000.000.000	38.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		8.000.000.000	8.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5.2	8.000.000.000	8.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		9.418.754.672	13.259.434.167
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	5.932.765.487	5.803.015.573
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4	2.505.918.331	1.790.026.345
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.5	3.611.350.470	7.386.319.145
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.6	(2.631.279.616)	(1.719.926.896)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140	5.7	14.950.930.623	12.176.777.278
1. Hàng tồn kho	141		14.950.930.623	12.176.777.278
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		7.307.220.336	4.350.532.557
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.8	4.082.452.309	1.678.318.923
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		3.224.768.027	2.672.213.634
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

Y
TU
H
AM
CHI

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2018 VND	01/01/2018 VND
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		179.757.886.412	189.875.150.483
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		1.928.089.821	1.145.729.983
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
2. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	5.5	1.928.089.821	1.145.729.983
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		168.690.067.679	182.128.008.948
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.9	167.991.589.827	180.795.727.017
- Nguyên giá	222		445.101.524.868	430.736.062.736
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(277.109.935.041)	(249.940.335.719)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	5.10	698.477.852	1.332.281.931
- Nguyên giá	228		5.833.194.624	5.332.194.624
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(5.134.716.772)	(3.999.912.693)
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		7.451.072.929	6.216.980.582
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.11	7.451.072.929	6.216.980.582
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.688.655.983	384.430.970
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.8	1.688.655.983	384.430.970
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		275.950.956.402	284.761.388.679

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2018 VND	01/01/2018 VND
NGUỒN VỐN				
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		124.548.778.593	135.971.723.762
I. Nợ ngắn hạn	310		90.986.741.076	102.037.965.849
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.12	59.078.233.541	71.897.738.098
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.13	5.661.563.559	2.510.182.915
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.14	9.063.673.480	8.802.313.854
4. Phải trả người lao động	314		7.461.766.046	10.740.002.496
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	-
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.15	2.753.720.265	2.571.204.931
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.16	4.942.664.232	4.382.186.772
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	5.17	2.025.119.953	1.134.336.783
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		33.562.037.517	33.933.757.913
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	5.15	438.947.434	407.455.062
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.16	33.123.090.083	33.526.302.851
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2018 VND	01/01/2018 VND
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		151.402.177.809	148.789.664.917
I. Vốn chủ sở hữu	410	5.18	151.402.177.809	148.789.664.917
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		95.000.000.000	95.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		95.000.000.000	95.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		37.169.824.832	34.922.695.570
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		19.232.352.977	18.866.969.347
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể kỳ trước	421a		4.069.840.085	1.195.461.599
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		15.162.512.892	17.671.507.748
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		275.950.956.402	284.761.388.679



Châu Thị Diệu Tâm
CHÂU THỊ DIỆU TÂM
Người lập biểu

Hoàng Văn Hùng
HOÀNG VĂN HÙNG
Kế toán trưởng

Nguyễn Văn Đăng
NGUYỄN VĂN ĐĂNG
Giám đốc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2018 VND	Năm 2017 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		489.338.259.063	475.842.920.440
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		746.249.509	-
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	6.1	488.592.009.554	475.842.920.440
Giá vốn hàng bán	11	6.2	307.041.338.662	302.627.285.603
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		181.550.670.892	173.215.634.837
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	1.151.582.301	1.222.896.371
Chi phí tài chính	22	6.4	3.085.298.150	2.061.548.590
<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	23		<i>3.085.298.150</i>	<i>2.061.548.590</i>
Chi phí bán hàng	25	6.5	112.089.626.338	107.988.560.565
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.6	50.275.057.919	45.552.347.181
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		17.252.270.786	18.836.074.872
Thu nhập khác	31	6.7	1.392.361.489	7.393.471.307
Chi phí khác	32	6.8	214.918.383	3.185.883.340
Lợi nhuận khác	40		1.177.443.106	4.207.587.967
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		18.429.713.892	23.043.662.839
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	5.14	3.267.201.000	5.372.155.091
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		15.162.512.892	17.671.507.748
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.9	1.596	1.440

ctle

[Signature]



[Signature]

CHÂU THỊ DIỆU TÂM
Người lập biểu

HOÀNG VĂN HÙNG
Kế toán trưởng

NGUYỄN VĂN ĐĂNG
Giám đốc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 03 năm 2019

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2018 VND	Năm 2017 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	18.429.713.892	23.043.662.839
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao tài sản cố định và BĐSĐT	02	28.304.403.401	26.597.209.164
- Các khoản dự phòng, (hoàn nhập)	03	911.352.720	425.101.399
- (Lãi)/Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(1.151.582.301)	(1.276.552.736)
- Chi phí lãi vay	06	3.085.298.150	2.061.548.590
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	49.579.185.862	50.850.969.256
- (Tăng)/ Giảm các khoản phải thu	09	1.491.262.583	4.689.531.008
- (Tăng), giảm hàng tồn kho	10	(2.774.153.345)	171.936.757
- Tăng/ (giảm) các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế TNDN phải nộp)	11	(12.846.505.699)	25.884.261.814
- (Tăng)/ giảm chi phí trả trước	12	(3.708.358.399)	(171.669.459)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	(3.292.242.382)	(2.061.548.590)
- Thuê thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(2.927.197.832)	(596.418.955)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(3.109.216.830)	(3.182.322.229)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	22.412.773.958	75.584.739.602
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(15.873.630.247)	(38.323.088.598)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	-	53.656.365
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	-
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.234.752.262	988.931.663
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(14.638.877.985)	(37.280.500.570)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	4.891.509.589	20.782.069.324
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	(4.734.244.897)	(3.231.674.079)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(8.514.490.500)	(6.650.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(8.357.225.808)	10.900.395.245

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH
2 Bis Nơ Trang Long, Phường 14, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2018 VND	Năm 2017 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM (50 = 20 + 30 + 40)	50	(583.329.835)	49.204.634.277
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM	60	57.099.494.194	7.894.859.917
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	-	-
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM (70 = 50 + 60 + 61)	70	56.516.164.359	57.099.494.194



CHÂU THỊ DIỆU TÂM
Người lập biểu



HOÀNG VĂN HÙNG
Kế toán trưởng



NGUYỄN VĂN ĐĂNG
Giám đốc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 03 năm 2019



CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 52/BC-GĐ-HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO

Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (Điều lệ Công ty) và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Hội đồng quản trị (HĐQT) xin báo cáo hoạt động năm 2018 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2018:

1) Cơ cấu thành viên HĐQT:

Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 đã miễn nhiệm 01 thành viên là Ông Nguyễn Ngọc Hùng và bầu bổ sung 01 thành viên mới là Ông Nguyễn Văn Đăng (do cổ đông Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên thay thế người đại diện). Theo đó, HĐQT Công ty nhiệm kỳ (2017 – 2022) hiện có 7 thành viên, là đại diện của các cổ đông: Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn (51,21% Vốn điều lệ), Công ty cổ phần cơ điện lạnh (20,05%), Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á (10%), gồm: Ông/Bà ¹Nguyễn An - là Chủ tịch HĐQT, ²Nguyễn Văn Đăng - là Giám đốc Công ty, ³Nguyễn Thanh Sĩ, ⁵Trần Thị Ngọc Luyến, ⁵Lục Chánh Trường, ⁶Nguyễn Anh Tuấn và ⁷Nguyễn Thanh Tùng - là thành viên.

2) Về kết quả sản xuất kinh doanh:

Năm 2018, Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch tại Nghị quyết số 02/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2017 của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2018 và các nghị quyết số của HĐQT Công ty. Trong đó, tập trung thực hiện chương trình cấp nước an toàn, triển khai có hiệu quả các giải pháp kinh doanh và kỹ thuật trên cơ sở nâng cao chất lượng công tác quản lý kỹ thuật - kinh doanh; vận hành, khai thác tốt mạng lưới cấp nước; nâng cao dần chất lượng dịch vụ khách hàng và giảm nước thất thoát thất thu.

Hiệu quả kinh doanh khá tốt thể hiện qua sự tăng trưởng các chỉ tiêu cơ bản như: Sản lượng nước cung cấp đạt 51,564 triệu m³, vượt 1,1% kế hoạch và cao hơn năm trước 01 triệu m³. Đây là kết quả đáng khích lệ trong điều kiện 100% hộ dân đã được cấp nước sạch từ cuối năm 2016. Giá bán bình quân tăng 80 đồng/m³ góp phần tăng tổng doanh thu hơn 10,4 tỷ đồng và vượt 1,84% kế hoạch. Mặt khác, tỉ lệ nước thất thoát thất thu bình quân năm 2018 giảm khá bền vững và đạt mức thấp nhất từ

trước tới nay là 16,79 % - thấp hơn 4,16% so với năm trước, nên giảm đáng kể giá vốn hàng bán, góp phần tăng lợi nhuận trên 1,3 tỷ đồng so với năm 2017 và vượt 6,1% kế hoạch trong điều kiện chi phí mua sỉ nước sạch hạch toán tăng 235 đồng/m³:

Chỉ tiêu	KH 2018	TH 2018	TH/KH (%)
1. Sản lượng nước (triệu m ³)	51,000	51,564	101,10
2. Tổng doanh thu (tỷ đồng)	482,424	491,136	101,81
3. Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	17,211	18,430	107,08

Năm 2018, Công ty triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp: *một là*, làm tốt công tác quản lý địa bàn qua 68 DMA, nỗ lực kiểm soát việc sử dụng nước qua việc đảm bảo áp lực và chất lượng nước sạch cho tất cả 135 ngàn đầu nối theo yêu cầu về cấp nước an toàn, nên kích thích được việc sử dụng nước của khách hàng; *hai là*, triển khai có chọn lọc và nâng cao chất lượng công tác quản lý các dự án sửa chữa-nâng cấp mạng lưới cấp nước; *ba là*, triển khai công tác dò bể-sửa bể chủ động và sử dụng vật tư có chất lượng; *bốn là*, tăng mức ứng dụng công nghệ thông tin và tiên bộ khoa học kỹ thuật trong công tác quản lý mạng lưới và khách hàng; triển khai thí điểm gần 2.000 đồng hồ nước thông minh để quản lý lưu lượng.

Về việc cải tiến thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, Công ty tập trung rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ gắn mới, nâng dờ đồng hồ nước...; khai thác các tiện ích về công nghệ thông tin như ứng dụng tin nhắn để chia sẻ nhanh thông tin, giúp các phòng - ban chuyên môn chủ động xử lý kịp thời các tình huống liên quan đến cấp nước; làm mới trang thông tin điện tử theo hướng tăng tính tương tác với khách hàng, cung cấp đầy đủ thông tin về dịch vụ cấp nước; triển khai mạnh kênh tương tác trực tuyến với khách hàng về các hoạt động dịch vụ kinh doanh, trao đổi đơn thư và tra cứu thông tin cấp nước.

Từ tháng 7/2018, Công ty phát hành hóa đơn điện tử tiền nước và mở rộng các kênh dịch vụ thu hộ, kênh thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt - như Kho bạc Nhà nước, Payoo, Momo, Vnpay, các ngân hàng thương mại; vừa thực hiện đúng định hướng phương thức thanh toán của Chính phủ, vừa tạo thêm sự tiện lợi cho khách hàng, góp phần nâng cao hình ảnh thân thiện, hiện đại của doanh nghiệp. Qua đó, Công ty ngày càng thể hiện rõ hơn sứ mệnh cấp nước phục vụ an sinh xã hội cộng đồng và tạo mối quan hệ gần gũi hơn với khách hàng trong hoạt động cung cấp nước sạch.

3) Về hoạt động của HĐQT:

Hoạt động của HĐQT tuân thủ Điều lệ Công ty và quy định pháp luật hiện hành, các quyết định đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc đa số theo Điều lệ. Các thành viên HĐQT thể hiện được tính trung thực và thận trọng; hoạt động trên

tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cao, vì lợi ích chung của Công ty. Mỗi thành viên được phân công nhiệm vụ theo nhóm chuyên trách để chủ động công tác, nâng cao trách nhiệm làm việc và đóng góp ý kiến xác thực theo nội dung đặt ra của ban điều hành.

Năm 2018, HĐQT đã tổ chức 6 phiên họp theo Quy chế hoạt động để thông qua các nội dung báo cáo và đệ trình các vấn đề về kế hoạch sản xuất kinh doanh. Các nghị quyết HĐQT định hướng được hoạt động kinh doanh, thực hiện được chính sách tiền lương của người lao động gắn với yêu cầu nâng cao năng suất lao động và tiền lương của người quản lý Công ty theo quy định pháp luật. HĐQT đã tiến hành đúng quy định pháp luật việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để miễn nhiệm và bầu kiểm soát và Trưởng ban Kiểm soát Công ty, do cán bộ nghỉ hưu, theo yêu cầu của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn. HĐQT hoàn thành việc niêm yết cổ phiếu Công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội vào tháng 12/2018.

4) Về hoạt động của Ban giám đốc:

Năm 2018, Giám đốc nói riêng và Ban Giám đốc nói chung thống nhất ý chí trong việc tổ chức thực hiện chủ trương của HĐQT, thể hiện tốt vai trò chỉ huy, hoàn thành nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh. Giám đốc Công ty phối hợp tốt với Chủ tịch HĐQT theo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, thực hiện đúng quyền hạn theo Điều lệ Công ty và theo ủy quyền của HĐQT trong giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV- cổ đông có quyền và nghĩa vụ liên quan với Công ty.

Ban Giám đốc thực hiện đúng chế độ báo cáo và thông tin kết quả sản xuất kinh doanh theo yêu cầu của HĐQT; chỉ đạo quyết liệt và tập trung triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin và tiến bộ khoa học kỹ thuật chuyên ngành vào công tác giảm nước thất thoát thất thu; tăng cường công tác kiểm soát việc sử dụng nước, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng và thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

Ban Giám đốc nỗ lực trong công tác đào tạo nguồn nhân lực, ổn định nguồn lao động, xây dựng được tinh thần trách nhiệm và đoàn kết trong toàn thể cán bộ công nhân viên. Nhờ vậy, Công ty hoàn thành các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT năm 2018. Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ cấp nước phục vụ dân sinh và đạt hiệu quả về sản xuất kinh doanh, tạo cơ sở phát triển bền vững trong những năm tới.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO:

1) Định hướng hoạt động:

Để xây dựng một doanh nghiệp cấp nước thân thiện và hiện đại, làm tròn sứ mệnh cấp nước phục vụ dân sinh, định hướng của Công ty trong thời gian tới là:

- Ưu tiên cho công tác **“nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng”**, tập trung thực hiện tốt chương trình cấp nước an toàn, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng nước của dân cư và tổ chức trên địa bàn; duy trì bền vững tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch nhằm góp phần xây dựng TP Hồ Chí Minh có chất lượng sống tốt theo tinh thần của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ X nhiệm kỳ (2015 – 2020);

- **“Bảo đảm hiệu quả kinh doanh nước sạch”** trên cơ sở tiếp tục triển khai các giải pháp chuyên môn về kỹ thuật - kinh doanh nhằm thực hiện yêu cầu giảm bền vững nước thất thoát thất thu, hạ thấp chi phí kinh doanh; quản lý tốt các chỉ tiêu về quản lý đầu nối, nhằm tăng sản lượng nước tiêu thụ và tăng doanh thu tiền nước và đảm bảo lợi ích cổ đông;

- **“Xây dựng Công ty theo hướng hiện đại”** trên cơ sở nâng cao mức ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và khai thác tốt dữ liệu phục vụ hoạt động cấp nước; tiếp tục cải cách hành chính theo hướng giảm, bỏ thủ tục nội bộ, tăng tính tiện ích và thuận lợi cho khách hàng; ổn định lao động và làm tốt công tác xây dựng bộ máy và tổ chức cán bộ theo hướng chuyên nghiệp;

- **“Nghiên cứu mở rộng hoạt động về cung ứng sản phẩm nước sạch”** trên cơ sở khai thác tốt các mối quan hệ liên doanh, liên kết để xây dựng doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh nước uống đóng chai, nhằm tạo sự phát triển vững mạnh và bền vững của Công ty.

2) Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành đối với chế độ tài chính - kế toán doanh nghiệp, làm tròn nghĩa vụ với ngân sách;

- Thực hiện đúng các quy định Nhà nước về sản xuất kinh doanh nước sạch, về quản lý lao động và chế độ tiền lương;

- Thực hiện nghiêm chế độ bảo vệ hệ thống công trình ngầm đô thị trong thi công hệ thống cấp nước;

- Xây dựng hình ảnh một doanh nghiệp cấp nước có dịch vụ tốt, thân thiện, hướng đến khách hàng, bảo đảm nhu cầu sử dụng nước sạch của tất cả dân cư và các tổ chức trên địa bàn phục vụ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (CV.HĐQT, NQTCTy)

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn An



Số: 27 /BC-GĐ-BKS

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO

Hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định

Kính thưa Quý Cổ Đông

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 26/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 26/6/2017;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (sửa đổi, bổ sung lần 6 theo quyết định số 14/QĐ-GĐ-HĐQT ngày 31/05/2018);
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định theo quyết định 15/QĐ-GĐ-HĐQT ngày 31/05/2018;
- Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã triển khai nhiệm vụ và xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động với một số nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu thành viên Ban kiểm soát:

Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ (2017 – 2022) gồm 04 thành viên:

- ❖ Nguyễn Thị Quỳnh Diệp – Trưởng ban.
- ❖ Lê Văn Diễn – Kiểm soát viên.
- ❖ Vũ Nguyên Thiên Kim – Kiểm soát viên.
- ❖ Thạch Dương Kim An – Kiểm soát viên.

2. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm qua, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban Kiểm soát (BKS) thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động tài chính, công tác quản lý, điều hành của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Tổ chức họp phân công trách nhiệm của mỗi thành viên BKS.
- Đại diện BKS tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị, điều hành của Ban Giám đốc và bộ máy quản lý Công ty trong suốt niên độ liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế

hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.

– Xem xét tính đúng đắn về pháp lý của việc ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong năm tài chính 2018, việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật.

– Đề xuất việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018

– Theo dõi và kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản; xem xét các chỉ số và tỷ trọng chỉ tiêu hàng quý và năm thông qua các buổi họp định kỳ của BKS; đưa ra các ý kiến về báo cáo tài chính hàng quý và năm tài chính của Công ty.

– Kiểm tra, giám sát các thủ tục trình tự công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đảm bảo tuân thủ đúng theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát:

Tiền lương, thù lao năm 2018 của Ban Kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết số 02/NQ-GĐ-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông và quyết định số 11/QĐ-GĐ-HĐQT về mức thù lao thành viên HĐQT và BKS năm 2018. Tổng tiền lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2018 là 468 triệu đồng. Về chi phí hoạt động của BKS năm 2018 tuân thủ theo quy định của Nhà nước và quy định quản lý nội bộ của Công ty.

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

– Phiên họp quý IV/2017 với nội dung góp ý Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động sản xuất-kinh doanh-tài chính năm 2017 và làm rõ quy trình quản lý đầu tư các công trình giảm nước thất thoát thất thu.

– Phiên trao đổi ngày 21/5/2018 về việc đề xuất đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 trình Hội đồng quản trị phê duyệt trong phiên họp Quý I/2018

– Phiên họp quý I/2018 với nội dung kiểm tra kết quả sản xuất - kinh doanh – tài chính Quý I/2018; thông qua Nghị quyết HĐQT về phiên họp Quý I/2018 trong việc phân phối lợi nhuận sau thuế đối với các quỹ và việc ban hành điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung (lần 6) và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

– Phiên họp quý II/2018 về việc soát xét báo cáo kết quả sản xuất-kinh doanh-tài chính 6 tháng đầu năm 2018; việc HĐQT thông qua Kế hoạch quỹ tiền lương, tiền thưởng Người lao động và Người quản lý Công ty năm 2018 và việc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn tăng đơn giá mua sỉ nước sạch từ 4.698,99 đồng/m³ lên 4.933,94 đồng/m³ (tăng 234,95 đồng/m³ tương ứng tỷ lệ tăng 5% so với đơn giá cũ) và chưa được HĐQT chấp thuận.

– Phiên họp Quý III/2018 về kiểm tra báo cáo kết quả sản xuất-kinh doanh-tài chính 9 tháng đầu năm 2018; thông qua nội dung Kiểm toán Nhà nước kiểm tra tại đơn vị cho niên độ tài chính 2017; việc bầu BKS và trưởng BKS nhiệm kỳ 2017-2022 thay thế bà Bùi Thị Việt Anh nghỉ hưu.

Trong quá trình làm việc, ngoài các phiên họp định kỳ BKS thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện email, điện thoại để công việc được thực hiện kịp thời, liên tục và đạt hiệu quả cao.

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

– HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm và bất thường theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật. BKS đánh giá hoạt động của HĐQT đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm tài chính 2018.

– HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với căn cứ pháp lý theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Trong năm 2018, HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động sản xuất – kinh doanh – tài chính của Công ty như sau:

+ Với tỷ lệ 71,43% HĐQT thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính năm 2018, lợi nhuận trước thuế là 17,211 tỷ đồng theo Nghị quyết số 07/NQ-GĐ-HĐQT ngày 12/02/2018

+ Nghị quyết số 14/NQ-GĐ-HĐQT ngày 03/08/2017 thông qua việc điều chỉnh, bổ sung vào danh mục các công trình đầu tư XD/CB và công trình giảm nước thất thoát thất thu năm 2018, gồm 53 công trình giảm nước thất thoát thất thu với tổng mức đầu tư là 71,844 tỷ đồng.

+ Thống nhất chỉ định bà Nguyễn Lê Minh Phương là người phụ trách quản trị Công ty theo Điều 58 – Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty theo nghị quyết số 15/NQ-GĐ-HĐQT ngày 08/08/2018.

+ Đồng thuận thông qua quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động và người quản lý chuyên trách Công ty năm 2018 theo nghị quyết 16/NQ-GĐ-HĐQT ngày 05/11/2018

+ Thông qua việc mở thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản miễn nhiệm và bầu Kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ 2017-2022, Ban kiểm soát Công ty có sự thay đổi như sau:

- Miễn nhiệm Bà Bùi Thị Việt Anh: Trưởng Ban kiểm soát Công ty
- Bầu Bà Nguyễn Thị Quỳnh Diệp làm kiểm soát viên thời gian còn lại của nhiệm kỳ. Đồng thời BKS cũng bầu Bà Nguyễn Thị Quỳnh Diệp làm Trưởng ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2017-2022

+ Thực hiện niêm yết cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định (mã giao dịch GDW) tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) ngày 18/12/2018 theo quyết định 651/QĐ-SGDHN ngày 12/10/2018 về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định.

+ Thông qua Kế hoạch sản xuất – kinh doanh – tài chính năm 2019.

+ Đồng thuận thông qua Kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2019.

– HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ và nghị quyết, quyết định của HĐQT. Phối hợp với BGĐ chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

2. Hoạt động của Ban Giám đốc và bộ máy quản lý:

– BGĐ chấp hành tốt các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong công tác điều hành hoạt động SXKD hợp lý và hiệu quả, thực hiện đúng theo chủ trương quyết định của HĐQT để đảm bảo mang lại lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và Cổ đông của Công ty.

– Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD: BGĐ cùng bộ máy quản lý đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh vượt mức kế hoạch các chỉ tiêu quan trọng như: sản lượng nước tiêu thụ, doanh thu tiền nước, giá bán bình quân, tỷ lệ thất thoát nước, lợi nhuận, thu nhập bình quân của người lao động,... so với năm 2017.

- Về công tác Tài chính: Quản lý tốt công tác công nợ, đảm bảo nguồn tài chính phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Về công tác tổ chức nhân sự: BGĐ tiếp tục thực hiện các giải pháp sắp xếp cơ cấu lao động nhằm ổn định nguồn nhân lực, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động và chất lượng phục vụ khách hàng.
- Về chế độ chính sách cho người lao động: Các chế độ và quyền lợi cho người lao động trong Công ty được thực hiện đúng Luật lao động, hợp đồng lao động; việc chi trả tiền lương, tiền thưởng theo đúng chính sách chế độ nhà nước quy định.
- Thường xuyên đảm bảo chất lượng nước an toàn, áp lực nước toàn mạng được liên tục, quản lý hiệu quả các chỉ tiêu kinh doanh nước sạch, thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng theo hướng phát triển bền vững.
- Thực hiện tốt công tác quản lý, đáp ứng công tác kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước: đơn vị Công An PCCC quận Bình Thạnh; Kiểm tra an toàn, vệ sinh, lao động của các cơ quan chức năng.
- Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành

- Mối quan hệ giữa BKS với HĐQT và BGĐ là luôn phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của Cổ đông; tuân thủ đầy đủ theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.
- HĐQT và BGĐ luôn tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.
- BKS không nhận được đơn thư yêu cầu hoặc khiếu nại nào của cổ đông trong năm 2018. BKS cũng thường xuyên giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty nhằm đảm bảo thông tin đến cổ đông một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời.
- Đại diện BKS tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT, đồng thời nhận được hầu hết các văn bản trong quá trình chỉ đạo điều hành của HĐQT.
- Định kỳ, BKS đều có những báo cáo và kiến nghị gửi tới HĐQT. Những kiến nghị của BKS đều được quan tâm và thực hiện.

III. TÌNH HÌNH KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÀI CHÍNH NĂM 2018

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Qua công tác thẩm định BKS nhận thấy BGĐ Công ty đã chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD bằng việc đạt được các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu như sau: *(Phụ lục 1)*

Chỉ tiêu		Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	(%) so với KH
A SẢN XUẤT KINH DOANH					
1	Sản lượng nước tiêu thụ (Triệu m ³)	50,565	51,000	51,564	101,10
2	Gắn mới đồng hồ nước (Cái)	1.475	800	1.254	156,75
3	Thay đồng hồ nước (Cái)	29.236	26.030	26.658	102,41
4	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch (%)	100,00	100,00	100,00	100,00
B ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN					
5	Cải tạo nâng cấp đường ống (Mét)	670	2.600	2.301	88,50
6	Đầu tư thay mới ống mục (Mét)	4.110	1.850	1.663	89,89
7	Công trình giảm nước TTTT (Tỷ đồng)	27,722	71,844	29,830	41,52

– Các chỉ tiêu chính về hoạt động SXKD đều đạt và vượt kế hoạch; công tác đầu tư XDCB đối với hạng mục đầu tư thay mới ống mực thực hiện giảm hơn so với năm 2017; Công ty vẫn còn bị động trong việc xin giấy phép đào đường nên ảnh hưởng đến tiến độ thi công công trình.

– Công tác giảm nước thất thoát thất thu đạt kết quả cao với tỷ lệ thất thoát nước bình quân năm 2018 là 16,79% giảm 4,16% so với năm 2017. Đây là thành tích nổi bật góp phần rất lớn vào việc hoàn thành kế hoạch tài chính năm 2018.

– Số liệu tỷ lệ thất thoát nước bình quân hàng năm giảm bền vững: (Phụ lục 2)

Năm	2013	2014	2015	2016	2017	2018
Tỷ lệ TTN b/q các năm	46,48%	37,68%	30,14%	28,30%	20,95%	16,79%
% giảm so với năm trước	- 7,37%	- 8,8%	- 7,54%	-1,84%	- 7,35%	- 4,16%

2. Tình hình tài chính Công ty:

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2018 tại Công ty và Báo cáo Kiểm toán của Công ty Kiểm toán AFC, BKS đã đánh giá và thống nhất xác nhận:

– Hệ thống sổ sách, chứng từ kế toán của Công ty là rõ ràng và đáng tin cậy; các số liệu kế toán được phản ánh trung thực tình hình tài chính, BKS chưa thấy vấn đề gì nghiêm trọng xét trên phương diện trọng yếu có thể ảnh hưởng đến tính trung thực hợp lý của Báo cáo tài chính.

– Báo cáo tài chính năm 2018 được lập đầy đủ biểu mẫu theo quy định, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính, được Công ty kiểm toán chấp nhận toàn bộ, không có ý kiến ngoại trừ.

a) Tóm tắt một số thông tin tài chính cơ bản: (Phụ lục 3)

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2016	Thực hiện 2017	Thực hiện 2018
1- Tổng doanh thu	Tỷ đồng	453,812	484,459	491,136
2- Doanh thu tiền nước	Tỷ đồng	446,576	470,658	484,261
3- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	14,083	23,043	18,430
4- Nộp ngân sách	Tỷ đồng	69,518	79,934	79,275
5- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	13,093	17,671	15,163
6- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1.378	1.440	1.596
7- Cổ tức	%	7%	9%	10% (*)
8- Tổng tài sản	Tỷ đồng	228,712	284,761	275,951
9- Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	141,531	148,789	151,402
10- Vốn cổ phần	Tỷ đồng	95,000	95,000	95,000
11- Tổng nợ phải trả	Tỷ đồng	87,180	135,971	124,548

– (*): Kết quả thực hiện năm 2018 dựa trên đơn giá mua si nước sạch là 4.933,94 đồng/m³ thay cho đơn giá năm 2017 là 4.698,99 đồng/m³, đơn giá này chưa được HĐQT phê duyệt. Do đó, HĐQT thống nhất trình ĐHCĐ năm 2019 mức cổ tức bằng tiền là 10%.

b) Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2018: (Phụ lục 4)

	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
1	Hệ số thanh toán nhanh (lần) TSLD-HTK/ NNH	0,57	0,81	0,89
2	Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) TSLD/ NNH	0,75	0,93	1,06
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
3	Hệ số nợ phải trả / Tổng tài sản (%)	38,11	47,75	45,13
4	Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu (%)	61,59	91,38	82,26
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
5	Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	21,78	24,68	22,64
6	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản (vòng)	1,97	1,70	1,78
Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi				
7	Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần (%)	2,90	3,65	3,09
8	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	9,25	11,88	10,01
9	Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA) (%)	5,72	6,20	5,49

– Chỉ tiêu về khả năng thanh toán năm 2018 tăng hơn so với thời điểm hai năm trước liền kề cho thấy khả năng chi trả các khoản nợ nhanh và ngắn hạn tốt hơn.

– Chỉ tiêu về cơ cấu vốn năm 2018 có giảm so với năm 2017 nhưng vẫn ở mức cao: cho thấy các khoản nợ Công ty chủ yếu vẫn là tiền mua bán sỉ nước sạch từ Tổng công ty và nợ vay dài hạn từ 02 Ngân hàng Á Châu (ACB) và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (VCB) để thực hiện dự án các công trình giảm nước thất thoát thất thu; đến 31/12/2018 tổng giá trị vốn vay còn nợ là 38,065 tỷ đồng.

– Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Vòng quay hàng tồn kho năm 2018 giảm hơn so với năm 2017, hệ số này thể hiện khả năng quản trị hàng tồn kho.

– Chỉ tiêu về khả năng sinh lời: tỷ suất này có giảm so với năm 2017 là do ảnh hưởng từ sự tăng giá mua bán sỉ nước sạch từ Tổng công ty nhưng vẫn thể hiện sự hoạt động hiệu quả của Công ty, đảm bảo đạt chỉ tiêu lợi nhuận tối ưu nhất có thể.

c) Đánh giá về quản lý công nợ tại ngày 31/12/2018

– Tổng các khoản phải thu ngắn hạn là 9,418 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 3,41% trên tổng tài sản và 1,92% trên tổng doanh thu.

– Đối với khoản phải thu ngắn hạn khách hàng về tiền nước là 4,8 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 0,98% trên tổng doanh thu là 488 tỷ đồng. Hàng năm Công ty đều trích lập dự phòng phải thu khó đòi theo quy định.

– Tổng số nợ phải trả là 124,548 tỷ đồng giảm 11,423 tỷ đồng so với năm 2017 và chiếm tỷ lệ 45,13% trên tổng tài sản.

Công ty mở sổ theo dõi chi tiết theo đối tượng khách hàng, hầu hết các khoản nợ đều được đối chiếu xác nhận thường xuyên, hạn chế công nợ phải thu khó đòi.

d) Đánh giá về hoạt động đầu tư, mua sắm tài sản cố định:

– Tài sản cố định hữu hình tăng trong năm 2018 là 14,365 tỷ đồng gồm:

- Tăng phương tiện vận tải truyền dẫn là 12,006 tỷ đồng
- Tăng mua sắm máy móc và thiết bị dụng cụ quản lý là 2,358 tỷ đồng.

– Tài sản cố định vô hình: tăng 501 triệu đồng.

Hầu hết các dự án XD CB hoàn thành, mua sắm thiết bị dụng cụ quản lý của Công ty được tiến hành đúng các thủ tục theo quy định. Trong năm Công ty đã làm tốt công tác nghiệm thu các dự án xây dựng cơ bản dở dang đưa vào sử dụng, đồng thời tăng tài sản trích khấu hao đúng quy định.

e) Tình hình thực hiện các công trình giảm nước thất thoát thất thu:

Trong năm 2018 Công ty đã thực hiện được 35/53 công trình thuộc kế hoạch dự án công trình giảm nước thất thoát thất thu năm 2018 và các công trình chuyển tiếp từ cuối năm 2017 với tổng giá trị là 29,830 tỷ đồng. Đồng thời, Công ty cũng đã thực hiện nghiệm thu, quyết toán 34 công trình với tổng giá trị 23,668 tỷ đồng.

f) Đánh giá về quản lý chi phí:

Nhìn chung, Công ty đã kiểm soát chặt chẽ chi phí sản xuất, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp thông qua định mức chi tiêu nội bộ, thực hiện nghiêm túc các quy định về thanh toán; thường xuyên tuyên truyền người lao động nâng cao tinh thần thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

IV. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Nhận xét:

– BKS đánh giá việc quản lý, điều hành Công ty của HĐQT, BGD được thực hiện một cách cẩn trọng, hợp lý, hiệu quả và phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

– Trong năm Công ty đã thực hiện tốt việc quy đổi hệ thống thang bảng lương cán bộ công nhân viên trên cơ sở các quy định hiện hành của Nhà nước, đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động.

– Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ thông báo kết quả và kiến nghị kiểm toán số 19/TB-KV IV ngày 08/01/2019 về việc thực hiện quyết định số 1931/QĐ-KTNN ngày 14/9/2018 của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước năm 2017 của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV, Tổ Kiểm toán nhà nước đã tiến hành kiểm toán tại Cty CP Cấp nước Gia Định từ ngày 17/9/2018 đến 27/9/2018.

2. Kiến nghị

– Hội đồng quản trị, Ban điều hành tiếp tục nâng cao nguồn nhân lực, năng lực hệ thống quản lý đáp ứng phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh tại đơn vị, nhằm mang lại hiệu quả cao trong điều hành và sản xuất giúp Công ty phát triển bền vững.

– Tiếp tục nâng cao năng lực hoạt động của các Phòng, Ban, Đội trong Công ty; tăng cường công tác quản lý điều hành hiệu quả các dự án đầu tư.

– Hội đồng quản trị Công ty cần xúc tiến để đạt được thỏa thuận về việc tăng đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2018 của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn nhằm tạo sự ổn định cho kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty

Trên đây là báo cáo hoạt động của BKS Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định năm 2018, kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Cuối cùng xin kính chúc sức khỏe quý đại biểu, quý cổ đông.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT Cty;
- BGD Cty;
- Lưu(CV-BKS).





**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 53 /TTr-GĐ-HĐQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định đã được kiểm toán. Thực hiện quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về khoản lợi nhuận trước thuế, thuế trích nộp và trình phương án phân phối khoản lợi nhuận sau thuế còn lại năm 2018 như sau:

- A. Lợi nhuận trước thuế năm 2018 : 18.429.713.892 đồng
- B. Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018 phải nộp : 3.267.201.001 đồng
- C. Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018 được giảm : 418.741.778 đồng
- D. Lợi nhuận sau thuế còn lại là [A – (B+C)] : 14.743.771.114 đồng

Và đề nghị được phân phối thành 04 khoản như sau:

Nội dung phân phối	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
1. Cổ tức (10%/mệnh giá)	9.500.000.000	64,43
2. Quỹ khen thưởng Người lao động	3.600.000.000	24,42
3. Quỹ thưởng người quản lý Công ty	385.691.400	2,62
4. Lợi nhuận để lại chưa phân phối	1.258.079.714	8,53

Theo đó, sau khi trích nộp thuế và phân phối lợi nhuận năm 2018 nêu trên, thì “Quỹ phát triển sản xuất” được bổ sung thêm mục C = 418.741.778 đồng, là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018 được giảm.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (CV.HĐQT).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**
CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC
GIA ĐỊNH
C.P
M.S.D
HỒ CHÍ MINH
T. P. HỒ CHÍ MINH
THÀNH

(Handwritten signature)

Nguyễn An



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **55** /TTr-GĐ-HĐQT

Tp.Hồ Chí Minh, ngày **05** tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

**Về mức thù lao năm 2019 đối với thành viên Hội đồng quản trị,
Kiểm soát viên không chuyên trách và Người quản trị Công ty**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Thực hiện Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định,
kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao năm 2019 của các đối tượng sau:

1. Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 5.000.000 đ/người/tháng.
2. Kiểm soát viên không chuyên trách: 3.000.000 đồng/người/tháng.
3. Người Quản trị Công ty: 3.000.000 đồng/người/tháng

Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban Kiểm soát Công ty đảm nhận công tác chuyên trách được hưởng tiền lương theo quy định của pháp luật.

Các khoản chi phục vụ cho hoạt động của Ban Kiểm soát được hạch toán chi phí sản xuất - kinh doanh, tính theo thực tế và mức tối đa là 5.000.000 đồng/tháng.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu CVHĐQT, QN.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn An



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 54 /TTr-GĐ-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

Dự thảo sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức - Hoạt động Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định hiện hành (gọi tắt là Điều lệ Công ty 2018) đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018, ngày 17/4/2018, quyết định sửa đổi, bổ sung (lần thứ sáu) theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Ngày 18/12/2018, Công ty Cổ phần Cấp nước Gia Định đã chính thức niêm yết chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông sửa đổi, bổ sung một số điểm tại Điều lệ Công ty 2018 cho phù hợp với pháp luật hiện hành đối với công ty niêm yết.

Theo đó, nội dung sửa đổi, bổ sung lần này chủ yếu được thực hiện tại phần Giải thích từ ngữ và Quy định chung về Hội đồng quản trị Công ty như sau:

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GHI CHÚ
GIẢI THÍCH TỪ NGỮ 1....	GIẢI THÍCH TỪ NGỮ 1. ... f. <thêm mới> <u>Thành viên độc lập HĐQT (sau đây gọi là “Thành viên độc lập”)</u> là thành viên được quy định theo khoản 2 Điều 151 Luật Doanh nghiệp. g. <thêm mới> <u>Người phụ trách quản trị Công ty là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 18 Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017.</u>	<i>Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014 và Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng</i>

ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	DỰ THẢO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GHI CHÚ
<p>Điều 38: Quy định chung về HĐQT</p> <p>...</p> <p>1. Số thành viên của HĐQT từ 03 đến 07 người, trong đó tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT là thành viên HĐQT không điều hành và đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật...</p>	<p>Điều 38: Quy định chung về HĐQT</p> <p>...</p> <p>1. <u>Số lượng</u> thành viên HĐQT từ 03 đến 07 người. <u>Tổng số thành viên độc lập không điều hành chiếm ít nhất một phần ba tổng số thành viên HĐQT. Số lượng tối thiểu thành viên độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống...</u></p> <p>2. <u><thêm mới> Trường hợp số lượng các ứng cử viên HĐQT, thành viên độc lập thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể cử thêm ứng cử viên để bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ này.</u></p>	

Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty 2018 nêu trên được căn cứ theo quy định pháp luật hiện hành và được đăng tải tại trang thông tin điện tử Công ty (capnuocgiadinh.vn).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu (CV.HĐQT).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn An



CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC GIA ĐỊNH
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số 56 /TTr-GĐ-HĐQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

*V/v miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
và kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ (2017 – 2022)*

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1) Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định nhiệm kỳ (2017 – 2022) hiện có 7 thành viên là các ông/bà ⁽¹⁾Nguyễn An - là Chủ tịch HĐQT, ⁽²⁾Nguyễn Nguyễn Văn Đăng - là Giám đốc, ⁽³⁾Nguyễn Thanh Sử, ⁽⁴⁾Trần Thị Ngọc Luyến đại diện của cổ đông Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên (*chiếm 51,21% Vốn điều lệ*); ⁽⁵⁾Lục Chánh Trường; ⁽⁶⁾Nguyễn Anh Tuấn đại diện của cổ đông Công ty cổ phần Cơ điện lạnh (*20,05% Vốn điều lệ*) và ⁽⁷⁾Nguyễn Thanh Tùng đại diện của cổ đông Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á (*10% Vốn điều lệ*).

Bằng công văn số 457/TCT-HĐTV ngày 25/3/2019, cổ đông Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên đề nghị thay đổi người đại diện vốn và ứng cử chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty. Theo đó, thay thế cho ông Nguyễn An - Chủ tịch HĐQT - là ông Nguyễn Doãn Xã - đại diện quản lý 1.216.250 cổ phần Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV, bằng 12,8% Vốn điều lệ - là thành viên HĐQT và ứng cử chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty. Ông Nguyễn Doãn Xã - sinh năm 1964, Cử nhân Quản trị kinh doanh; nguyên Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Nhà Bè nhiệm kỳ (2017 – 2022) và đến tháng 4/2019.

2) Kiểm soát viên Công ty cổ phần Cấp nước Gia Định nhiệm kỳ (2017 – 2022) hiện có 4 thành viên là các ông/bà ⁽¹⁾Nguyễn Thị Quỳnh Diệp - là Trưởng ban, ⁽²⁾Vũ Nguyên Thiên Kim, ⁽³⁾Thạch Dương Kim An và ⁽¹⁾Lê Văn Diễn. Bằng công văn số 36/CĐL.2019 ngày 19/3/2019, cổ đông Công ty cổ phần Cơ điện lạnh đề nghị thay đổi nhân sự tham gia Ban Kiểm soát Công ty. Theo đó, thay thế cho ông Lê Văn Diễn là ông Nguyễn Trương Tiến Đạt, ứng cử viên bầu vào Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ (2017 – 2022). Ông Nguyễn Trương Tiến Đạt - sinh năm 1992, Cử nhân Tài chính - ngân hàng; hiện là Nhân viên phân tích đầu tư Công ty cổ phần Cơ điện lạnh.

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2017 – 2022) như sau:

	Bỏ phiếu	Lý do
Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông NGUYỄN AN	<i>Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn, cổ đông chiếm 51.21% vốn điều lệ, cử ông Nguyễn Doãn Xã làm đại diện quản lý 12,8% vốn điều lệ, ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ (2017 – 2022) thay thế cho ông Nguyễn An</i>
	Bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với ông NGUYỄN DOÃN XÃ	
Kiểm soát viên	Miễn nhiệm kiểm soát viên Công ty đối với ông LÊ VĂN DIỄN	<i>Công ty cổ phần Cơ điện lạnh, cổ đông chiếm 20,05% Vốn điều lệ, giới thiệu ông Nguyễn Trương Tiến Đạt ứng cử viên bầu vào vào Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ (2017 – 2022) thay thế cho ông Lê Văn Diễn.</i>
	Bầu bổ sung là kiểm soát viên Công ty đối với ông NGUYỄN TRƯƠNG TIẾN ĐẠT	

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu CV.HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn An